

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày: 22-6-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lâm Văn Tùng

Ông Đàm Thanh Vũ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/TLST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Thị A, sinh năm 1972 tại huyện T, Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp V, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nghề nghiệp: Bán vé số kiến thiết; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Khomer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Đ (sống) và bà Trịnh B (sống); anh chị em ruột: 09 người (lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1987); tiền án: Không; tiền sự: không; bị khởi tố ngày 22/3/2018 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 22/3/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1969 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp V1, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng*

1/ Anh Nguyễn H, sinh năm 30/4/2000 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp V2, xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lý Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/02/2018 bị cáo Lý Thị A điều khiển xe mô tô biển số 83E1 – 134.48 đi bán vé số kiến thiết, khi đến sạp bán thịt bò của bà Nguyễn Thị B (tại quốc lộ 61B khóm C, phường B, thị xã N), bị can dừng xe lại và đi đến chỗ bà B đang ngồi trên võng định mời mua vé số, lúc này có khách đến mua thịt bò, nên bà B để số tiền 11.830.000đồng (gấp đôi cột bằng dây thun) bên trên túi xách dưới gốc cây và bà B cùng với đứa cháu tên Nguyễn H đi ra sạp để bán thịt bò cho khách, khi đó bị cáo nhìn thấy cọc tiền từ trên túi xách rơi xuống đất, thì bị cáo liền lấy cọc tiền bỏ vào túi áo khoát đang mặc và lên xe mô tô chạy đi. Sau khi lấy cọc tiền bị cáo đem về nhà thuộc ấp V, xã Q, thị xã N khoét một lỗ dưới nền đất ở phía trong buồng ngủ bỏ cọc tiền xuống lỗ đất và lấp đất lại giấu, sau đó bị cáo tiếp tục chạy xe đi bán vé số kiến thiết. Bà B sau khi phát hiện mất cọc tiền đã trình báo công an phường B, ngay sau đó công an phường B phối hợp với công an điều tra, công an thị xã N tiến hành mời bị cáo A lên làm việc, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp số tiền trên đồng thời chỉ nơi cất giấu tang vật, để cho công an đến nhà bị cáo thu hồi lại được số tiền 11.830.000đồng (trong đó có 21 tờ giấy bạc mệnh giá 500.000đồng; 02 tờ giấy bạc mệnh giá 200.000đồng; 08 tờ giấy bạc mệnh giá 100.000đồng; 02 tờ giấy bạc mệnh giá 50.000đồng; 01 tờ giấy bạc mệnh giá 20.000đồng; và 02 tờ giấy bạc mệnh giá 5.000đồng).

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-KSĐT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Lý Thị A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai nhận tại cơ quan điều tra, bị hại, người làm chứng cùng tài liệu chứng cứ khác hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lý Thị A về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, 65 Bộ luật hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lý Thị A mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: người bị hại, không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên không đặt ra xem xét.

- Tại Tòa bị cáo Lý Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

- Bị hại thông nhất nội dung cáo trạng truy tố, lời nhận tội của bị cáo; không đặt yêu cầu gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, người làm chứng anh Nguyễn H vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, anh H đã có lời khai; việc vắng mặt của anh H không trở ngại cho việc xét xử, bị cáo, người bị hại, đại diện Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt anh H. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Thị A đã khai nhận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 09/02/2018 bị cáo có đến sạp bán thịt bò của bà Nguyễn Thị B đoạn quốc lộ 61B khóm C, phường B, thị xã N để mời mua vé số, khi đó do có khách đến mua thịt bò nên bà B bước ra sạp để bán thịt bò cho khách, khi đi ra bán bà B có để cọc tiền trên cái cặp màu đen dưới nền đất chỗ bà B ngồi, bị cáo thấy cọc tiền trên nền đất không có ai để ý nên liền lấy cọc tiền bỏ vào túi áo khoát lên xe mô tô chạy đi, sau khi chạy đi được một đoạn bị cáo lấy cọc tiền vừa lấy được bỏ vào áo ngực và chạy xe về nhà. Khi về đến nhà bị cáo để bỏ cọc tiền xuống đất và lấy cái giỏ xách đây lại và tiếp tục đi bán vé số. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì công an mời bị cáo lên làm việc, bị cáo đã khai báo việc lấy cọc tiền tại khu vực bán thịt bò của bà B và chỉ nơi cất giấu số tiền 11.830.000đồng đã lấy của bà B.

Lời khai nhận tội của bị cáo A phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 10 giờ ngày 09/02/2018 bị cáo Lý Thị A đã có hành vi lợi dụng lúc bà B đi ra ngoài bán thịt bò cho khách có để số tiền 11.830.000đồng tại khu vực buôn bán của bà B không ai trông giữ bị cáo đã lén lấy số tiền 11.830.000đồng bỏ vào áo khoát (trên đường chạy xe về nhà thì lấy cọc tiền bỏ vào áo ngực) rồi lên xe mô tô chạy đi mang số tiền về nhà cất giấu nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đã truy tố.

[3] Xét hành vi của bị cáo Lý Thị A thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên việc truy tố đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong lần phạm tội này tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối lỗi,

phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo là người dân tộc khmer trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tội phạm được thực hiện một cách giản đơn nên không cần thiết bắt bị cáo cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, nghĩ nên áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định về khung hình phạt phải áp dụng, áp dụng điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, 65 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa hôm nay người bị hại không đặt ra yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu theo quyết định số 05 ngày 02/4/2018 nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Lý Thị A phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nhưng do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 50, Điều 51, điểm h, i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Được sửa đổi bổ sung năm 2017)

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị A, phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Lý Thị A: 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng (Mười tám tháng), tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/6/2018).

Giao bị cáo Lý Thị A cho Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Lý Thị A được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Báo cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQ.THAHS Công an thị xã N;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Hạnh